

Số: /KH-BCĐ

Phượng Tiến, ngày 26 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp xã Phượng Tiến năm 2026

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 1559/QĐ-BNV, ngày 31/12/2025 về tổ chức Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026; số 10/QĐ-BNV, ngày 07/01/2026 về ban hành phương án điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026; số 185/QĐ-BNV, ngày 13/02/2026 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phương án Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 (thay thế Quyết định số 141/QĐ-BNV ngày 02/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-BCĐ, ngày 24/02/2026 của Ban Chỉ đạo điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp tỉnh về điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

Ban Chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 xã Phượng Tiến (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo xã) xây dựng Kế hoạch Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp xã Phượng Tiến năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 (sau đây gọi tắt là Điều tra CSHCSN 2026) xã Phượng Tiến nhằm thu thập thông tin cơ bản về số cơ sở hành chính, sự nghiệp, số lượng, trình độ của lực lượng lao động đang làm việc trong các cơ sở hành chính, sự nghiệp; kết quả thu, chi của cơ sở nhằm đáp ứng các mục đích sau:

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung các chính sách quản lý, kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành, vùng, phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực.

- Tổng hợp các chỉ tiêu thống kê chính thức năm 2025 của các chuyên ngành có liên quan đến khối cơ quan hành chính, sự nghiệp (số cơ sở hành chính, sự nghiệp, số lượng, trình độ của lực lượng lao động đang làm việc trong các cơ sở hành chính, sự nghiệp; kết quả thu, chi của cơ sở hành chính, sự nghiệp...).

- Bổ sung số liệu cho các cuộc điều tra thống kê chọn mẫu hàng năm, tính toán chỉ tiêu GDP và GRDP và các chỉ tiêu khác thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp xã và các chỉ tiêu thống kê khác.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu và dàn mẫu tổng thể về cơ sở hành chính, sự nghiệp cho các cuộc điều tra chọn mẫu trong những năm tiếp theo của ngành Nội vụ, các Bộ, ngành, địa phương.

- Đáp ứng nhu cầu của người dùng tin trong và ngoài nước.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố, lưu trữ dữ liệu và bảo mật thông tin theo đúng Phương án điều tra.
- Kết quả điều tra phải bảo đảm tính khả thi; thông tin, số liệu đầy đủ, có độ tin cậy cao và đáp ứng mục đích điều tra.
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.
- Kế thừa, phát huy đồng thời khắc phục những hạn chế về công tác chuyên môn, tổ chức thực hiện, ứng dụng công nghệ thông tin của các cuộc Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp trước đây.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra CSHCSN 2026 được thực hiện trên phạm vi toàn xã đối với tất cả các đơn vị điều tra thuộc các ngành kinh tế (trừ ngành U “HOẠT ĐỘNG LÀM THUÊ CÁC CÔNG VIỆC TRONG CÁC HỘ GIA ĐÌNH, SẢN XUẤT SẢN PHẨM VẬT CHẤT VÀ DỊCH VỤ TỰ TIÊU DÙNG CỦA HỘ GIA ĐÌNH” và ngành V “HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ CƠ QUAN QUỐC TẾ”) theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (VSIC 2025).

2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra là các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và các cơ sở trực thuộc, các cơ sở hoạt động sự nghiệp công lập.

Không bao gồm các đối tượng: Các tổ chức và cơ quan quốc tế đang hoạt động trên địa bàn xã.

3. Đơn vị điều tra

a) Các cơ sở trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức đề cập tại Mục 2, cụ thể:

- Cơ sở hành chính, bao gồm các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở trực thuộc cơ quan hành chính, cụ thể gồm các đơn vị điều tra sau:

+ Các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

+ Các cơ sở trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức nói trên (không bao gồm các cơ sở hoạt động sự nghiệp, cơ sở kinh tế).

- Các cơ sở hoạt động sự nghiệp công lập.

b) Đơn vị cơ sở thỏa mãn các điều kiện sau:

- Có địa điểm xác định trên lãnh thổ Việt Nam để trực tiếp thực hiện hoặc

quản lý, điều hành các hoạt động kinh tế.

- Có chủ thể quản lý hoặc người đứng đầu chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động, có lao động được trả lương/lao động thường xuyên.

- Có thời gian hoạt động liên tục.

- Có con dấu, tài khoản riêng và thực hiện chế độ hạch toán kế toán độc lập.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra toàn bộ: thực hiện điều tra toàn bộ đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức tiến hành điều tra (*sau đây viết tắt là đơn vị*).

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm, thời kỳ số liệu

- Thời điểm số liệu: Là thông tin của chỉ tiêu thống kê hiện có tại ngày 01/01/2025, ngày 31/12/2025 hoặc tùy theo từng chỉ tiêu được quy định cụ thể trong phiếu điều tra.

- Thời kỳ số liệu: Là thông tin của chỉ tiêu thống kê phát sinh trong năm 2025 hoặc theo một khoảng thời gian nhất định được quy định cụ thể cho từng chỉ tiêu trong phiếu điều tra.

2. Thời gian điều tra: Tháng 4 đến tháng 5 năm 2026.

3. Phương pháp điều tra

Áp dụng thu thập thông tin gián tiếp, cụ thể:

Đơn vị điều tra thực hiện cung cấp thông tin vào phiếu điều tra điện tử trên trang thông tin điện tử của Điều tra CSHCSN 2026 (phiếu Webform).

Tài khoản truy cập phiếu Webform được cung cấp tới đơn vị điều tra trước thời điểm bắt đầu thu thập thông tin.

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Điều tra CSHCSN 2026 thu thập các nhóm thông tin sau:

- Nhóm thông tin nhận dạng và phân loại đơn vị điều tra: Thông tin định danh, ngành hoạt động chính, loại hình tổ chức (*cơ quan thuộc hệ thống lập pháp; hành pháp; tư pháp; Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức chính trị - xã hội*).

- Nhóm thông tin về lao động của đơn vị điều tra: Thông tin về lao động, thu nhập của người lao động.

- Nhóm thông tin về sản phẩm và kết quả thu, chi: Thông tin về sản phẩm, doanh thu, chi phí.

- Tình hình ứng dụng khoa học công nghệ của đơn vị điều tra: Ứng dụng công nghệ hiện đại, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo; kinh tế số, thương mại điện tử.

- Nhóm thông tin chuyên đề chuyên sâu: Thông tin về tài sản, đất, năng lượng, biên chế...

2. Phiếu điều tra

Điều tra CSHCSN 2026 sử dụng 02 loại phiếu:

- Phiếu 2A.HC.ĐTHCSN: Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động của cơ sở hành chính.

(Giải thích, hướng dẫn cách ghi Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động của cơ sở hành chính tại Phụ lục 1).

- Phiếu 2B.SN.ĐTHCSN: Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

(Giải thích, hướng dẫn cách ghi Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập tại Phụ lục 2).

VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 19/2025/QĐ-TTg, ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ, cập nhật đến thời điểm điều tra.

2. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2025 ban hành theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg, ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg, ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ, cập nhật khi có quyết định mới.

4. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

5. Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg, ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT, ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH, ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

VII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

VIII. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 do ngân sách nhà nước bảo đảm.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số

109/2016/TT-BTC, ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC, ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC, ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp xã

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện cuộc Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 theo quy định tại các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: Số 1559/QĐ-BNV, ngày 31/12/2025 về tổ chức Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026; số 10/QĐ-BNV, ngày 07/01/2026 ban hành Phương án Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026; số 185/QĐ-BNV, ngày 13/02/2026 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phương án Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026 và các Văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính sự nghiệp năm 2026 tỉnh Thái Nguyên.

- Xây dựng kế hoạch Điều tra CSHCSN 2026 làm cơ sở tổ chức thực hiện điều tra bảo đảm tiến độ, mục đích, nội dung, chất lượng và yêu cầu về điều tra CSHCSN 2026 và các quy định có liên quan.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan Thường trực, làm nhiệm vụ của cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo xã; tham mưu tổ chức thực hiện Điều tra CSHCSN 2026 theo Kế hoạch này và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp tỉnh, Sở Nội vụ; có trách nhiệm bảo đảm điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy hiện có để thực hiện giúp việc cho Ban Chỉ đạo xã, bảo đảm không tăng đầu mối tổ chức và biên chế.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo xã quyết định trung tập công chức, viên chức phục vụ Điều tra CSHCSN 2026; tuyển chọn giám sát viên cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian từ khâu lập bảng kê, lập danh sách đơn vị điều tra, tập huấn, thu thập, kiểm tra, xử lý số liệu, nghiệm thu và tổng hợp kết quả điều tra.

- Tham gia tập huấn theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp tỉnh; xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn Điều tra CSHCSN 2026.

- Phân phát đến các thành viên Ban Chỉ đạo xã, giám sát viên các tài liệu trong cuộc điều tra.

- Thực hiện các nội dung về kinh phí theo quy định pháp luật hiện hành.
- Hướng dẫn, rà soát, tổng hợp hồ sơ khen thưởng trình Sở Nội vụ (nếu có).

3. Phòng Kinh tế:

Có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định của văn bản hiện hành.

4. Các cơ sở hành chính, sự nghiệp trên địa bàn (theo đối tượng, đơn vị điều tra quy định tại mục II của Kế hoạch này)

- Thực hiện rà soát, lập bảng kê cơ sở hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập (theo Phụ lục 3 gửi kèm Kế hoạch này), thời gian hoàn thành theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo của tỉnh.

- Thực hiện các nội dung theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Điều tra CSHCSN cấp tỉnh, cấp xã.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã:

Tổ chức tuyên truyền về cuộc điều tra trên Trang thông tin điện tử, fanpage, tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở.

6. Đề nghị các cơ quan Đảng, Tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

Phối hợp triển khai thực hiện tốt nội dung cuộc Điều tra; cung cấp thông tin về cơ sở hành chính theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Điều tra CSHCSN 2026.

7. Các xóm trên địa bàn xã:

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và kế hoạch thực hiện Điều tra CSHCSN 2026 đến các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn và cộng đồng dân cư.

(Có nội dung chi tiết kế hoạch, Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III của Quyết định số 200/QĐ-BNV ngày của Bộ trưởng Bộ Nội vụ kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp xã Phượng Tiến năm 2026, yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo xã, Tổ công tác, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các xóm trên địa bàn triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Các xóm;
- Lưu: VT, VHXXH.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND
La Thị Huế

NỘI DUNG CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐIỀU TRA CƠ SỞ HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày 26/3/2026 của Ban Chỉ đạo xã)

STT	Nội dung	Thời hạn	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
I	TỔ CHỨC NHÂN SỰ, KẾ HOẠCH NGUỒN LỰC				
1	Thành lập Ban Chỉ đạo (BCĐ) cấp xã và Tổ công tác cấp xã (CT)				
1.1	Thành lập BCĐ cấp xã	Tháng 02/2026	Phòng VHXXH		Quyết định
1.2	Thành lập Tổ công tác	Tháng 02/2026	Phòng VHXXH		Quyết định
2	Ban hành kế hoạch, quy chế hoạt động và phân công thành viên Ban Chỉ đạo				
2.1	Ban hành Kế hoạch Ban chỉ đạo	Tháng 3/2026	BCĐ xã	Tổ công tác; các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch
2.2	Quy chế hoạt động Ban chỉ đạo/Phân công nhiệm vụ BCĐ xã	Tháng 3/2026	BCĐ xã	Tổ công tác; các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định/thông báo
3	Tuyển chọn giám sát viên (GSV) cấp tỉnh, cấp xã (nếu có)				
3.1	Tuyển chọn GSV cấp xã	Tháng 3/2026	BCĐ xã		
3.2	Quyết định trưng tập công chức, viên chức phục vụ Điều tra CSHCSN 2026	Tháng 3/2026	BCĐ xã	Tổ công tác; các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định
II	THU THẬP THÔNG TIN LẬP BẢNG KÊ, LẬP DANH SÁCH ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA				
1	Thu thập danh sách bảng kê các đơn vị điều tra	Tháng 3/2026	BCĐ, Tổ công tác cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Danh sách các cơ quan, đơn vị
2	Lập danh sách đơn vị điều tra	Tháng 3/2026	BCĐ, Tổ công tác cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Danh sách các cơ quan, đơn vị

III	TỔ CHỨC VÀ THAM GIA CÁC HỘI NGHỊ, TẬP HUẤN				
1	Dự hội nghị tập huấn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin các phiếu điều tra	Tháng 3/2026	Thành phần dự theo Giấy mời		Hội nghị
2	Tập huấn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin các phiếu điều tra	Tháng 3-4/2026	Theo chỉ đạo, hướng dẫn của BCD tỉnh		Hội nghị
3	Hội nghị tổng kết, công bố kết quả sơ bộ	Tháng 6/2026			Hội nghị
4	Hội nghị công bố kết quả chính thức	Tháng 12/2026			Hội nghị
IV	TUYÊN TRUYỀN VÀ VẬN CHUYỂN PHÂN PHÁT VĂN PHÒNG PHẨM, TÀI LIỆU VÀ CÁC NỘI DUNG CÓ LIÊN QUAN				
1	Thông tin tuyên truyền trước, trong và sau Điều tra CSHCSN 2026	Năm 2026	Phòng VHXX, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	BCĐ, Tổ TT cấp tỉnh, cấp xã	Tin bài, video, ảnh...
2	Hướng dẫn công tác thi đua	Tháng 5-6/2026	BCĐ, Tổ công tác	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Công văn
3	Phân phát văn phòng phẩm, tài liệu và các nội dung khác có liên quan	Năm 2026	BCĐ, Tổ công tác	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	
V	THU THẬP THÔNG TIN				
1	Thu thập thông tin tại cấp xã	Tháng 4-5/2026	BCĐ, Tổ công tác	Các phòng, ban, đơn vị có liên quan	Dữ liệu về Phiếu điều tra được thu thập từ phần mềm
2	Kiểm tra, giám sát thu thập thông tin (giám sát trực tuyến và trực tiếp); tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát; xây dựng các thông báo nghiệp vụ	Tháng 4-6/2026	BCĐ, Tổ công tác		Kế hoạch

VI	KIỂM TRA, XỬ LÝ SỐ LIỆU, NGHIỆM THU VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ				
1	Nghiệm thu phiếu điều tra cấp xã	Tháng 4-5/2026	BCĐ cấp tỉnh	BCĐ cấp cấp xã	Biên bản
VII	BIÊN SOẠN CÁC BÁO CÁO				
1	Báo cáo tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả sơ bộ điều tra theo yêu cầu của BCĐ tỉnh (nếu có)	Tháng 5-6/2026	BCĐ, Tổ công tác	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo
2	Báo cáo tổng hợp phân tích, đánh giá kết quả điều tra chính thức theo yêu cầu của BCĐ tỉnh (nếu có)	Tháng 11-12/2026			
3	Báo cáo chính thức (nếu có)	Tháng 11-12/2026			
4	Thực hiện các nội dung theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương; Ban Chỉ đạo tỉnh (tổng hợp báo cáo; thực hiện công tác thi đua khen thưởng...)	Tháng 11-12/2026			